

## KIỂM ĐỊNH VÙNG GIÁ CAO

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

## Triển vọng tích cực của ngành BĐS KCN năm 2026

Chiến lược "China+1" đang thúc đẩy các tập đoàn toàn cầu dịch chuyển sản xuất sang Việt Nam — đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao như bán dẫn, điện tử và AI. Việt Nam hội tụ đủ lợi thế cạnh tranh gồm nhân công, vị trí địa lý và hàng loạt FTA thế hệ mới, giúp nhu cầu thuê đất KCN liên tục tăng và tỷ lệ lấp đầy tại các KCN trọng điểm duy trì ở mức cao.

Các doanh nghiệp đang dịch chuyển sang mô hình quy mô lớn cung cấp đất sạch sang hệ sinh thái tích hợp — kết hợp khu công nghiệp, đô thị, logistics và dịch vụ cho chuyên gia nước ngoài. Doanh nghiệp nào sở hữu quỹ đất lớn, vị trí chiến lược và hệ sinh thái hoàn chỉnh sẽ hưởng lợi lớn nhất.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

## Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 19,94 điểm trong phiên 20/04 kết phiên ở mức 1.837,11 điểm. Thanh khoản giảm 7,03% so với phiên giao dịch ngày 17/04. Khối ngoại quay lại bán ròng nhẹ gần 605 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.860-1.810 điểm trong phiên giao dịch ngày 21/04: VN-Index tiếp tục ghi nhận phiên đóng cửa tích cực ở mức cao nhất phiên, nhưng thực chất là "xanh vỏ đỏ lòng" — độ rộng phân hóa mạnh, đà tăng phụ thuộc chủ yếu vào nhóm VIN trong khi thanh khoản suy giảm cho thấy dòng tiền vẫn thận trọng khi chỉ số dẫn tiến về vùng đỉnh cũ. Phiên tới, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục giằng co, nhóm trụ có thể hỗ trợ giữ nhịp nhưng chưa đủ lực dẫn dắt — xu hướng nghiêng về tích lũy hơn là bứt phá khi dòng tiền chưa mở rộng ra toàn thị trường.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

Chỉ số VNINDEX · 1D O1819.03 H1839.05 L1802.42 C1837.11 +19.94 (+1.10%)



| Chỉ báo   | RSI14 | MFI   | MA10     | MA20     | MA50     | MA100    |
|-----------|-------|-------|----------|----------|----------|----------|
| Giá trị   | 67,28 | 70,08 | 1.773,01 | 1.720,72 | 1.748,46 | 1.760,87 |
| Hành động | Mua   | Mua   | Mua      | Mua      | Mua      | Mua      |

## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

BCM

Khuyến nghị: **Giải ngân**TP: **63.000 VND** | UPSIDE: **+10%**

## Chiến lược hành động

**MUA:** NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

**BÁN:** NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

## Tổng quan thị trường

| Thị trường       | Giá trị  | %Δ     |
|------------------|----------|--------|
| <b>VN-Index</b>  |          |        |
| Đóng cửa         | 1.837,11 | 1,10   |
| KLCP (triệu CP)  | 690,09   | -7,03  |
| GTGD (tỷ VND)    | 21.704   | -7,27  |
| Khớp lệnh        | 18.045   | -11,80 |
| Thỏa thuận       | 3.658,8  | 24,14  |
| <b>HNX-Index</b> |          |        |
| Đóng cửa         | 257,33   | -1,03  |
| KLCP (triệu CP)  | 47,64    | -53,17 |
| GTGD (tỷ VND)    | 846,0    | -52,21 |
| <b>UPCoM</b>     |          |        |
| Đóng cửa         | 129,49   | 0,87   |
| KLCP (triệu CP)  | 33,68    | -19,86 |
| GTGD (tỷ VND)    | 443,2    | -4,06  |

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Khép phiên ngày 20/04, chỉ số S&P 500 giảm 0,24%, xuống còn 7.109,14 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite mất 0,26%, dừng ở 24.404,39 điểm, qua đó chấm dứt chuỗi tăng 13 phiên liên tiếp – dài nhất kể từ năm 1992. Trong khi đó, chỉ số Dow Jones Industrial Average giảm nhẹ 4,87 điểm (tương đương 0,01%), xuống mức 49.442,56 điểm.

**Thế giới:** Nhiều quan chức Fed, kể cả những người có lập trường ôn hòa, đang lo ngại lạm phát gia tăng do giá dầu tăng mạnh. Chủ tịch Fed New York John Williams cho rằng xung đột Trung Đông có thể khiến giá năng lượng tăng cao, từ đó đẩy lạm phát vượt 3% trong thời gian tới. Nếu chiến tranh kéo dài, rủi ro về cú sốc nguồn cung sẽ gia tăng, làm chậm hoạt động kinh tế và ảnh hưởng chuỗi cung ứng. Các quan chức như Christopher Waller và Stephen Miran cũng cảnh báo lạm phát có thể lan rộng nếu giá năng lượng duy trì ở mức cao. Trong bối cảnh đó, phần lớn Fed ủng hộ việc giữ nguyên lãi suất để theo dõi thêm diễn biến kinh tế. Thị trường cũng dự đoán Fed khó cắt giảm lãi suất trong ngắn hạn, nhưng có thể xem xét điều chỉnh vào cuối năm tùy tình hình kinh tế toàn cầu và trong nước.

**Việt Nam:** Quốc hội đã xem xét để án thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương, với đầy đủ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn. Chủ trương này đã được Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương thông qua, tạo nền tảng vững chắc để trình Quốc hội quyết định. Đồng Nai được đánh giá có vị trí chiến lược quan trọng, hạ tầng phát triển và tiềm năng trở thành trung tâm kinh tế lớn của vùng Đông Nam Bộ. Việc nâng cấp lên thành phố trực thuộc Trung ương sẽ tạo động lực phát triển mới và tăng cường liên kết với Thành phố Hồ Chí Minh và các khu vực lân cận. Sau khi thành lập, đơn vị hành chính này giữ nguyên diện tích, dân số và tổ chức bộ máy cơ bản. Dự kiến nghị quyết sẽ có hiệu lực từ ngày 30/4/2026, hướng tới nâng cao chất lượng sống và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế vùng một cách bền vững, hiệu quả và lâu dài trong tương lai.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.333 VND.

**Vàng:** Trong phiên ngày 20/04, giá vàng giao ngay giảm 0,3% xuống còn 4.818,03 USD/oz, sau khi có thời điểm rơi xuống mức thấp nhất kể từ ngày 13/04 trong cùng phiên. Trong khi đó, hợp đồng vàng tương lai Mỹ tháng 6 giảm mạnh hơn 0,8%, xuống 4.839,10 USD/oz.

**STB:** Sacombank vừa cập nhật tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2025, dự kiến tổ chức sáng 22/4/2026 tại Phú Thọ. Đáng chú ý, ngân hàng đã bãi bỏ tờ trình xin gia hạn Đề án tái cơ cấu sau sáp nhập, dù trước đó từng đề xuất kéo dài đến năm 2030 do vướng mắc xử lý nợ xấu và pháp lý tài sản bảo đảm. Tại đại hội, Sacombank sẽ bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026 và miễn nhiệm bà Nguyễn Đức Thạch Diễm sau khi bà từ nhiệm. Ngân hàng cũng trình kế hoạch tăng cường hoạt động xã hội, bao gồm lập quỹ từ thiện, khuyến học và tài trợ cho thể thao Việt Nam. Một nội dung quan trọng khác là đề xuất đổi tên thành “Ngân hàng Sài Gòn Tài Lộc” và xem xét chuyển địa điểm trụ sở chính để phù hợp định hướng phát triển. Gần đây, Sacombank liên tục thay đổi nhân sự cấp cao, trong đó ông Nguyễn Đức Thụy đã chính thức giữ chức Tổng Giám đốc từ tháng 3/2026.

**SSI:** SSI ghi nhận kết quả kinh doanh quý I/2026 tích cực với doanh thu hợp nhất 3.295 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1.593 tỷ đồng, dẫn đầu ngành chứng khoán. Công ty mẹ có tổng tài sản gần 91.893 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu 38.531 tỷ đồng, tăng 24% so với cuối năm 2025. Trong quý, SSI đã tăng vốn hơn 6.200 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Doanh thu và lợi nhuận công ty mẹ lần lượt tăng 46% và 44%, cho thấy hiệu quả hoạt động rõ rệt. Mạng dịch vụ chứng khoán đóng góp lớn nhất, đặc biệt môi giới và cho vay ký quỹ tăng trưởng mạnh. Ngoài ra, hoạt động đầu tư và ngân hàng đầu tư cũng ghi nhận kết quả tích cực với nhiều thương vụ huy động vốn quy mô lớn. Các chỉ số ROE và ROA duy trì ở mức tốt, phản ánh khả năng sinh lời ổn định của doanh nghiệp trong bối cảnh thị trường biến động và cạnh tranh gia tăng.

**Chứng khoán thế giới**

| Thị trường | Điểm số   | %Δ     | YTD    |
|------------|-----------|--------|--------|
| SP500      | 7.109,14  | -0,24% | 21,14% |
| DJIA       | 49.442,56 | -0,01% | 16,63% |
| Nasdaq     | 24.404,39 | -0,26% | 26,57% |
| Shanghai   | 4.082,13  | 0,76%  | 25,12% |
| Hang Seng  | 26.361,07 | 0,77%  | 34,34% |

**Thị trường hàng hóa**

| Chỉ số    | Giá (USD) | %Δ     | YTD    |
|-----------|-----------|--------|--------|
| Vàng      | 4.818,03  | -0,32% | 83,59% |
| Dầu WTI   | 86,73     | 3,43%  | 20,93% |
| Dầu Brent | 98,47     | 8,95%  | 31,68% |
| Than      | 132,60    | 0,23%  | 5,87%  |
| Đồng      | 6,03      | -1,15% | 51,34% |
| Quặng sắt | 107,09    | 0,22%  | 3,36%  |
| Thép      | 460,79    | 1,47%  | 3,03%  |

**Thị trường ngoại tệ**

| Chỉ số  | Giá (USD) | %Δ     | YTD     |
|---------|-----------|--------|---------|
| DXY     | 98,05     | -0,04% | -10,28% |
| USD/JPY | 159,02    | 0,25%  | 0,98%   |
| USD/CNY | 6,81      | -0,15% | -7,23%  |
| EUR/USD | 1,1787    | 0,19%  | 14,84%  |
| GBP/USD | 1,3533    | 0,12%  | 9,32%   |

# BCM

(HOSE)

**Khuyến nghị**

**Giải ngân**

Giá hiện tại (17/04/2026)

**57.300**

Giá mục tiêu ngắn hạn

**63.000**

Tiềm năng tăng trưởng

**10%–13%**

Vùng mua

**56.000–57.000**

**Ngưỡng cắt lỗ**

**<53.500**

**LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

Năm 2025, BCM ghi nhận doanh thu đạt **6.951 tỷ đồng (+33% yoy)**. Trong đó, mảng bất động sản (bao gồm cho thuê KCN và chuyển nhượng đất) tăng trưởng ấn tượng 1,5 lần và chiếm tới **77% cơ cấu doanh thu**. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn **3.500 tỷ đồng (+47% yoy)**, đáng chú ý, thu nhập từ các công ty liên doanh liên kết đã vượt lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính, phản ánh sự dịch chuyển cơ cấu lợi nhuận theo hướng bền vững hơn.

**Trụ đỡ từ FDI và KCN:** Dòng vốn FDI vào Bình Dương phục hồi mạnh — riêng tháng 1/2026 tăng **48,6%** — tạo nền tảng vững cho nhu cầu thuê đất tại các KCN trọng điểm. Khách thuê lớn như **Lego, Pandora** tiếp tục đảm bảo nguồn thu ổn định tại Bàu Bàng mở rộng và VSIP 3. Trong khi đó, **KCN Cây Trường (700 ha)** đã hoàn tất quy hoạch 1/500 và dự kiến bắt đầu bàn giao đầu 2026 — động lực tăng trưởng mới phục vụ làn sóng công nghệ cao.

**Hưởng lợi từ chính sách thu hút FDI chất lượng cao:** Chính phủ ưu tiên phát triển các lĩnh vực như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và công nghệ số đang được ưu tiên phát triển, tạo dư địa lớn cho nhu cầu thuê đất công nghiệp. Nhờ đó, BCM cùng các liên doanh như VSIP, BW Industrial và Becamex Bình Phước được kỳ vọng hưởng lợi trực tiếp. Hệ sinh thái “công nghiệp – đô thị – dịch vụ” giúp doanh nghiệp không chỉ thu hút khách thuê mà còn gia tăng giá trị gia tăng từ dịch vụ đi kèm.

**Về dài hạn, quỹ đất đô thị là tài sản chiến lược:** BCM đang nắm giữ quỹ đất thương phẩm khoảng **441 ha** tại Thành phố mới Bình Dương — doanh thu tiềm năng ước tính **67.000 tỷ đồng** khi hạ tầng hoàn thiện — là nền tảng để xây dựng một đô thị công nghiệp tích hợp khép kín, thu hút lực lượng lao động chất lượng cao. Đề xuất **hai tuyến metro** kết nối Bình Dương với TP.HCM sẽ là chất xúc tác then chốt, xóa bỏ rào cản địa lý và đẩy giá trị bất động sản khu vực lên mặt bằng mới. Quỹ đất này hiện chưa được định giá đầy đủ vào giá cổ phiếu — đây chính là **"option giá trị"** tiềm năng và hấp dẫn nhất BCM đang sở hữu.

**Tái cơ cấu chủ động- cải thiện tài chính:** BCM đang triển khai kế hoạch **chào bán 300 triệu cổ phiếu** nhằm huy động khoảng 21.000 tỷ đồng, tạo nền tảng vững chắc để tái cơ cấu tài chính - giúp giảm đòn bẩy, cải thiện hệ số nợ ròng/vốn chủ sở hữu và tạo nền tảng triển khai các dự án quy mô lớn. Kết hợp với dòng tiền từ bàn giao đất KCN và đóng góp ổn định từ liên doanh, áp lực tài chính nhiều khả năng sẽ được kiểm soát tốt hơn trong các kỳ tới.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

BCM đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn hạn và lấy lại MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



**Thông tin doanh nghiệp**

|                        |               |
|------------------------|---------------|
| Phân ngành ICB L2      | Bất động sản  |
| Biến động giá 1Y       | 49.750–82.280 |
| KLGDBQ 10D (CP)        | 521.720       |
| Vốn hóa (tỷ đồng)      | 57.649,50     |
| BVPS                   | 22.005        |
| P/E (lần)              | 16,47         |
| P/B (lần)              | 2,53          |
| EPS (VND)              | 3.382,50      |
| SL CPLH (triệu CP)     | 1.035,00      |
| Tỷ lệ free-float (%)   | 4,00          |
| Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%) | 0,95          |
| ROA (%)                | 5,85          |
| ROE (%)                | 16,53         |

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

| STT                      | Mã cổ phiếu | Vị thế   | Vùng mua  | Ngày mua | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|--------------------------|-------------|----------|-----------|----------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
| <b>Danh mục theo dõi</b> |             |          |           |          |         |              |            |          |         |       |
| 1                        | <b>DBC</b>  | Theo dõi | 23,0-23,4 |          |         | 25.000       | 22.000     |          |         |       |

## DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

| STT                                   | Mã cổ phiếu | Vị thế  | Vùng mua  | Ngày mua   | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|---------------------------------------|-------------|---------|-----------|------------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
| <b>Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ</b> |             |         |           |            |         |              |            |          |         |       |
| 1                                     | <b>VCB</b>  | Nắm giữ | 58,0-61,0 | 10/3/2026  | 59.000  | 68.000       | 56.000     |          |         | 1,9%  |
| 2                                     | <b>MBB</b>  | Nắm giữ | 23,3-25,0 | 10/3/2026  | 25.600  | 27.000       | 22.500     |          |         | 2,9%  |
| 3                                     | <b>CTG</b>  | Nắm giữ | 33,5-34,5 | 02/4/2026  | 34.150  | 38.000       | 32.000     |          |         | 2,8%  |
| 4                                     | <b>HDB</b>  | Nắm giữ | 24,8-25,5 | 03/4/2026  | 25200   | 28.000       | 23.700     |          |         | 6,7%  |
| 5                                     | <b>EIB</b>  | Nắm giữ | 21,5-22,0 | 06/4/2026  | 21.850  | 24.000       | 20.700     |          |         | 3,2%  |
| 6                                     | <b>KDH</b>  | Nắm giữ | 25,0-26,5 | 07/4/2026  | 24.500  | 30.000       | 24.700     |          |         | 6,1%  |
| 7                                     | <b>DGW</b>  | Nắm giữ | 44,5-45,8 | 09/4/2026  | 45.100  | 51.000       | 42.000     |          |         | 2,0%  |
| 8                                     | <b>SHB</b>  | Nắm giữ | 15,0-15,5 | 10/04/2026 | 15.250  | 17.000       | 14.200     |          |         | 0,3%  |
| 9                                     | <b>MWG</b>  | Nắm giữ | 80,0-81,5 | 13/04/2026 | 80.000  | 90.000       | 76.000     |          |         | 9,1%  |
| 10                                    | <b>SSI</b>  | Nắm giữ | 28,0-28,7 | 16/04/2026 | 28.600  | 31.000       | 26.800     |          |         | 1,2%  |
| 11                                    | <b>GVR</b>  | Nắm giữ | 32,0-33,0 | 17/04/2026 | 32.300  | 36.000       | 30.800     |          |         | 2,2%  |
| 12                                    | <b>VIB</b>  | Nắm giữ | 17,2-17,7 | 20/4/2026  | 17.300  | 19.000       | 16.500     |          |         | 1,2%  |

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

| STT | Mã cổ phiếu | Vị thế   | Vùng mua  | Ngày mua   | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|-----|-------------|----------|-----------|------------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
| 1   | <b>MWG</b>  | Chốt lời | 79,0-81,0 | 11/03/2026 | 80.700  | 90.000       | 75.000     | 20/03/26 | 82.000  | 1,6%  |
| 4   | <b>EIB</b>  | Chốt lời | 20,0-21,5 | 11/02/2026 | 20.500  | 25.000       | 20.500     | 23/03/26 | 22.000  | 7,3%  |
| 5   | <b>ACB</b>  | Cắt lỗ   | 23,0-23,5 | 17/03/2026 | 23.500  | 27.000       | 22.000     | 23/03/26 | 22.900  | -2,6% |
| 6   | <b>LPB</b>  | Hòa vốn  | 42,0-43,5 | 19/03/2026 | 42.000  | 48.000       | 40.500     | 25/03/26 | 43.200  | 0,7%  |
| 7   | <b>HDG</b>  | Chốt lời | 26,8-28,2 | 24/03/2026 | 28.500  | 31.000       | 76.500     | 26/03/26 | 30.900  | 8,4%  |
| 8   | <b>PCI</b>  | Chốt lời | 26,5-27,3 | 20/3/2026  | 26.000  | 30.000       | 28.500     | 30/03/26 | 30.450  | 17,1% |
| 9   | <b>REE</b>  | Chốt lời | 63,5-65,0 | 20/3/2026  | 65.200  | 72.000       | 60.000     | 30/03/26 | 74.000  | 13,5% |
| 10  | <b>GVR</b>  | Chốt lời | 29,0-30,0 | 27/3/2026  | 30.000  | 34.000       | 27.800     | 31/03/26 | 32.400  | 8,0%  |
| 11  | <b>SHB</b>  | Chốt lời | 10,5-11,0 | 25/04/2025 | 10.700  | 17.000       | 9.800      | 01/04/26 | 15.600  | 45,8% |
| 12  | <b>CTD</b>  | Chốt lời | 80,0-82,0 | 25/3/2026  | 81.600  | 92.000       | 76.500     | 01/04/26 | 87.900  | 7,7%  |
| 13  | <b>CII</b>  | Chốt lời | 15,5-16,5 | 25/3/2026  | 16.900  | 19.000       | 14.800     | 01/04/26 | 19.200  | 13,6% |
| 14  | <b>GMD</b>  | Cắt lỗ   | 75,0-77,0 | 27/3/2026  | 76.600  | 85.000       | 72.000     | 02/04/26 | 76.000  | -0,8% |
| 15  | <b>TCB</b>  | Chốt lời | 30,0-31,0 | 13/03/2026 | 29.700  | 34.000       | 28.500     | 03/04/26 | 30.500  | 2,7%  |
| 16  | <b>GEX</b>  | Chốt lời | 34,5-35,5 | 30/3/2026  | 34.800  | 40.000       | 32.800     | 10/04/26 | 41.200  | 18,4% |
| 17  | <b>CII</b>  | Chốt lời | 17,0-18,0 | 08/4/2026  | 18.100  | 20.000       | 16.000     | 14/04/26 | 20.750  | 14,6% |
| 18  | <b>LCG</b>  | Chốt lời | 9,4-10,0  | 31/3/2026  | 9.800   | 11.500       | 8.800      | 15/04/26 | 10.300  | 5,1%  |
| 19  | <b>VNM</b>  | Chốt lời | 59,0-60,5 | 08/4/2026  | 61.700  | 66.000       | 57.000     | 17/04/26 | 62.600  | 1,5%  |

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm Phát triển Năng lực Đầu tư.

Email: [ptnldt@lpbs.com.vn](mailto:ptnldt@lpbs.com.vn)

[lien.hoang@lpbs.com.vn](mailto:lien.hoang@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.